TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đông A** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 845/2022/QĐST-HNGĐ	*Đông A, ngày 28 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đông A - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 678/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2022 giữa:

***Nguyên đơn**:* Bà Lê Thị Thanh H, sinh năm 1982

Nơi cứ trú: thôn Nguyên K - xã Nguyên K - huyện Đông A - TP Hà Nội.

***Bị đơn**:* Ông Trần Đ, sinh năm 1974.

Nơi cứ trú: thôn Nguyên K - xã Nguyên K - huyện Đông A - TP Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/12/2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Thanh H và ông Trần Đ.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 09/2003 ngày 26/02/2003 tại UBND xã Nguyên K, huyện Đông A, TP Hà Nội cấp cho bà Lê Thị Thanh H và ông Trần Đ không còn hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Lê Thị Thanh H và ông Trần Đ có 03 con chung: Trần Thị Ngọc H, sinh ngày 05/10/2003; Trần Ngọc Ánh D, sinh ngày 14/09/2007; Trần Ngọc H1, sinh ngày 22/9/2009. Ly hôn, bà H trực tiếp nuôi dưỡng Trần Ngọc Ánh D, ông Đ trực tiếp nuôi Trần Ngọc H1. Ghi nhận sự thỏa thuận của bà H và

ông Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con. Tòa án không giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi con chung thành niên hoặc khi có quyết định khác của Tòa án.

Bà H, ông Đ đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Lê Thị Thanh H và ông Trần Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Án phí công nhận thuận tình ly hôn: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), bà Lê Thị Thanh H và ông Trần Đ thỏa thuận để bà H chịu cả, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0047185 ngày 20/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông A. Bà Lê Thị Thanh H được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận:</u>
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông A;
- THADS huyện Đông A;
- UBND xã Nguyên K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Bùi Quang Dũng